

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Nâng cấp Bệnh viện
đa khoa tỉnh Kon Tum từ 400 lên 500 giường bệnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn
nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của
Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP
ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị
định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý
dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn
vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về công tác
quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 121/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 01 năm 2010, số 997/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2014, số
1340/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2016 và số 224/QĐ-UBND ngày 12
tháng 3 năm 2020 về phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi và phê
duyet, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Nâng cấp Bệnh
viện đa khoa tỉnh Kon Tum từ 400 lên 500 giường bệnh;*

Xét Tờ trình số 1143/TTr-BVĐKT ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh về việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum từ 400 lên 500 giường bệnh và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình 4817/TTr-STC ngày 23 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum từ 400 lên 500 giường bệnh với các nội dung như sau:

1. Mã số dự án: 7038518.
2. Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum.
3. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.
4. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum, số 224 đường Bà Triệu, Phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
5. Thời gian khởi công - hoàn thành
 - Theo quyết định đầu tư: Từ năm 2010
 - Theo thực tế: Từ tháng 12 năm 2014 đến tháng 9 năm 2020

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn bố trí	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
				Đã thanh toán	Còn được thanh toán
	Tổng cộng	109.194.593.000	107.942.388.963	107.821.788.963	120.600.000
A	Kế hoạch vốn đã bố trí	109.194.593.000	107.942.388.963	107.821.788.963	120.600.000
I	Nguồn Ngân sách tỉnh	107.653.000.000	106.400.795.963	106.280.195.963	120.600.000
1	Nguồn xây dựng cơ bản tập trung	100.000.000	100.000.000	100.000.000	0
-	Năm 2009	100.000.000	100.000.000	100.000.000	
2	Nguồn hỗ trợ đầu tư các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện	49.700.000.000	49.700.000.000	49.700.000.000	0
-	Năm 2014	10.000.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000	
-	Năm 2015	16.700.000.000	16.700.000.000	16.700.000.000	
-	Năm 2016	23.000.000.000	23.000.000.000	23.000.000.000	
3	Nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2017	3.483.000.000	3.483.000.000	3.483.000.000	0
-	Năm 2018	3.483.000.000	3.483.000.000	3.483.000.000	
4	Nguồn Xổ số kiến thiết	54.370.000.000	53.117.795.963	52.997.195.963	120.600.000
-	Năm 2014	5.000.000.000	5.000.000.000	5.000.000.000	
-	Năm 2015	5.000.000.000	5.000.000.000	5.000.000.000	
-	Năm 2016	10.000.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000	

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn bố trí	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
				Đã thanh toán	Còn được thanh toán
-	Năm 2017	26.088.800.000	25.106.612.699	25.106.612.699	
-	Năm 2019	8.281.200.000	7.066.857.264 ⁽¹⁾	7.066.857.264	
-	Năm 2019 kéo dài sang năm 2020 thực hiện ⁽²⁾		944.326.000	823.726.000	120.600.000
II	Nguồn Trái phiếu Chính phủ	1.541.593.000	1.541.593.000	1.541.593.000	0
1	Năm 2009	213.000.000	213.000.000	213.000.000	
2	Năm 2010	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000	
3	Năm 2011	328.593.000	328.593.000	328.593.000	

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (điều chỉnh)	Tổng dự toán (điều chỉnh)	Giá trị quyết toán
	Tổng số	108.385.099.000	108.385.099.000	107.942.388.963
1	Chi phí xây dựng	84.484.260.000	84.484.260.000	84.482.893.000
2	Chi phí thiết bị	15.837.366.000	15.837.366.000	15.837.366.000
3	Chi phí quản lý dự án	1.469.456.000	1.469.456.000	1.469.413.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	5.516.649.000	5.516.649.000	5.501.669.163
5	Chi phí khác	925.271.000	925.271.000	651.047.800
6	Chi phí dự phòng	152.097.000	152.097.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao cho đơn vị khác	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	107.942.388.963	-	-	-
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	107.942.388.963			
2. Tài sản ngắn hạn	-			

⁽¹⁾ Kế hoạch vốn đã giải ngân đến ngày 31 tháng 01 năm 2020 là 7.066.857.264 đồng, kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 1.214.342.736 đồng được kéo dài sang năm 2020 tiếp tục thực hiện.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã chuyển nguồn tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Chủ đầu tư (*Bệnh viện đa khoa tỉnh*) chịu trách nhiệm:

- Về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hạch toán kế toán; lưu trữ hồ sơ dự án; báo cáo tình hình tài sản với cơ quan chức năng theo đúng quy định của Nhà nước.

- Kể từ khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Bệnh viện đa khoa tỉnh có trách nhiệm hoàn thành giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án đảm bảo đúng thời gian quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC.

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng cộng	107.942.388.963	
1	Nguồn ngân sách tỉnh	106.400.795.963	Tất toán sau khi hoàn thành thanh toán công nợ dự án
2	Nguồn Trái phiếu Chính phủ	1.541.593.000	

- Các khoản phải thu, phải trả đến ngày 17 tháng 12 năm 2020:

+ Khoản phải thu: 0 đồng.

+ Khoản phải trả: 120.600.000 đồng về Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán phải trả cho Cơ quan chủ trì thẩm tra, phê duyệt quyết toán⁽³⁾.

- Nguồn vốn thanh toán khoản phải trả: Nguồn thu xổ số kiến thiết đã bố trí cho dự án năm 2019 được kéo dài thời gian giải ngân sang năm 2020⁽⁴⁾.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng cộng	107.942.388.963	
Bệnh viện đa khoa tỉnh	107.942.388.963	

⁽³⁾ Sở Tài chính tỉnh Kon Tum.

⁽⁴⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã chuyển nguồn tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020.

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành và kết quả trực tiếp thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

- Hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thành giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án.

4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh:

- Kiểm tra, đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư đã thanh toán đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

- Đôn đốc chủ đầu tư thanh toán các khoản phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (CVP, PCVP_{KTKT});
- Lưu: VT, HTKT.DHL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn